

Số: 763/QĐ-CĐSL

Sơn La, ngày 22 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng của Trường Cao đẳng Sơn La

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/01/2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/ 2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Quy chế Thi đua khen thưởng tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 4/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ngày 26/7/2019 về việc bãi bỏ một số nội dung tại điều 4, 11, 12, 14 của Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 4/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Sơn La được ban hành kèm theo Quyết định số 284/QĐ-CĐSL ngày 21/6/2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế Thi đua, khen thưởng Trường Cao đẳng Sơn La".

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 134/QĐ-CĐSL ngày 16/3/2016 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La.

Điều 3. Các ông bà: Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Kế hoạch tài chính; Trưởng các phòng, khoa, trung tâm trực thuộc có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Ban Giám hiệu (chỉ đạo);
- HẾTĐKT (thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc (thực hiện);
- Lưu: HẾTĐKT, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lưu Bình Khiêm

Sơn La, ngày 22 tháng 10 năm 2019

QUY CHẾ

Thi đua, Khen thưởng Trường Cao đẳng Sơn La

(Ban hành kèm theo Quyết định số 763 /QĐ-CĐSL

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nội dung tổ chức phong trào thi đua; đối tượng, tiêu chuẩn, thẩm quyền quyết định, trao tặng, thủ tục, hồ sơ, quy trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

2. Các nội dung về thi đua, khen thưởng khác có liên quan không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, học viên đang học tập, công tác tại trường Cao đẳng Sơn La tham gia phong trào thi đua, có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong học tập, công tác và trong các phong trào thi đua khác.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cá nhân, tập thể ngoài trường có đóng góp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua được thực hiện theo Khoản 1 Điều 3 của Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 4/10/2017 (sau đây gọi tắt là Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh năm 2017). Cụ thể: Thi đua thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Nguyên tắc khen thưởng thực hiện theo Khoản 2, Điều 3 Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh năm 2017, cụ thể:

a. Khi xét khen thưởng, lãnh đạo đơn vị, tổ chức phải căn cứ vào thành tích của tập thể đơn vị do mình lãnh đạo, quản lý

b. Chưa xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đang xem xét kỷ luật; tập thể, cá nhân có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang chờ kết luận của cơ quan chức

năng (không bao gồm đơn thư nặc danh); các đơn vị, tổ chức có thành viên lãnh đạo đang bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên; đơn vị có thời gian hoạt động dưới 12 tháng.

c. Đối với các hình thức đề nghị khen cao cấp tỉnh, trong một năm mỗi tập thể, cá nhân có thể được xét tặng 1 bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích toàn diện và 01 bằng khen về thành tích thi đua chuyên đề (chỉ áp dụng với các chuyên đề có thời gian từ 3 năm trở lên), trừ các trường hợp được khen thưởng có thành tích đột xuất.

d. Không xét thi đua đối với các trường hợp: Không đăng ký danh hiệu thi đua, không tổ chức hoặc không tham gia phong trào thi đua.

3. Các vi phạm của cá nhân, tập thể hàng tháng/quý được tổng hợp trong quyết định xếp loại viên chức hàng tháng/quý là một trong những căn cứ để xem xét thi đua, khen thưởng.

Điều 4. Đăng ký thi đua

Việc đăng ký thi đua được thực hiện theo Thủ tục quy trình Thi đua, khen thưởng trong bộ tài liệu về quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của Phòng Tổ chức – Hành chính.

Điều 5. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng nhà trường

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Cao đẳng Sơn La do Hiệu trưởng quyết định thành lập, có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng về công tác thi đua, khen thưởng; Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm học và từng giai đoạn; Đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng; Tham mưu cho Hiệu trưởng quyết định tặng các danh hiệu thi đua và tặng các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền và trình cấp trên khen thưởng. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoạt động theo quy chế và trên cơ sở quy định của pháp luật.

2. Số lượng thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng do Hiệu trưởng quyết định.

3. Thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng

- Chủ tịch hội đồng: Hiệu trưởng.

- Phó chủ tịch Hội đồng: Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Công đoàn cơ sở.

- Ủy viên thường trực: Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính

- Ủy viên thư ký: Nhân viên phòng Tổ chức - Hành chính.

- Các uỷ viên Hội đồng: Trưởng phòng, Trưởng khoa, Trưởng ban, Trưởng bộ môn trực thuộc, Giám đốc các Trung tâm, Trưởng các tổ chức đoàn thể Chính trị - Xã hội.

4. Nhiệm vụ của thành viên Hội đồng Thi đua Khen thưởng do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 6. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 7, Quy chế Thi đua khen thưởng tỉnh năm 2017. Cụ thể như sau:

1. Tiêu chuẩn chung

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao.
- b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế của nhà trường, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ học sinh, sinh viên, đồng nghiệp và cộng đồng; tích cực tham gia phong trào thi đua.
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, khoa học kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ.
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh, có uy tín với đồng nghiệp, được học sinh, sinh viên kính trọng, thừa nhận.

2. Đối với giảng viên trực tiếp đứng lớp

- a. Thực hiện giảng dạy đủ định mức lao động theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên của Trường Cao đẳng Sơn La;
- b. Không vi phạm quy chế chuyên môn, kết quả kiểm tra hồ sơ chuyên môn, đánh giá xếp loại giờ dạy của bộ môn, khoa đạt từ khá trở lên, (không có giờ vi phạm nội quy, quy chế chuyên môn theo kết quả Thanh tra hoạt động nhà giáo đã được phòng Đào tạo, phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng thông báo, kết quả xếp loại Thanh tra hoạt động Nhà giáo phải đạt yêu cầu trở lên);
- c: Giảng viên là Giáo viên chủ nhiệm được Hội đồng giáo viên chủ nhiệm đánh giá công tác chủ nhiệm đạt yêu cầu trở lên.
- d. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội thảo, hội nghị, làm việc và tiếp khách do nhà trường, đơn vị quản lý tổ chức (trừ các trường hợp vắng có lý do chính đáng).

3. Đối với cán bộ quản lý

- Có phương pháp lãnh đạo phù hợp, có uy tín, được đồng nghiệp và sinh viên kính trọng, chất lượng quản lý đơn vị đạt hiệu quả cao, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền và vận động triệt để các thành viên trong đơn vị, trong tổ chức tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia công tác xã hội, công tác từ thiện, nhân đạo.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp do nhà trường tổ chức, các cuộc làm việc và tiếp khách do Ban Giám hiệu phân công (trừ các trường hợp vắng có lý do chính đáng và được Ban Giám hiệu cho phép).

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (ISO, tháng, sơ kết, tổng kết) và các báo cáo khác do nhà trường yêu cầu đúng thời gian và đảm bảo chất lượng.

- Thực hiện tốt công tác vận hành ISO của đơn vị, trong các lần đánh giá nội bộ hoặc đánh giá ngoài phải từ đạt yêu cầu trở lên.

- Website của đơn vị phải từ đạt yêu cầu trở lên trong các đợt kiểm tra định kỳ của nhà trường, phải thường xuyên cập nhật thông tin và lịch trực khoa trên trang website của đơn vị, nộp bản cứng về Tổ kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy chế, kỷ luật lao động của nhà trường.

4. Một số lưu ý khi xét công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”

a) Cá nhân đang thực hiện nhiệm vụ công tác hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

d) Đối với cá nhân mới chuyển công tác đến nhà trường mà thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 6 tháng trở lên (tính theo năm học) thì phải có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị cũ.

e) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên,

hoặc nghỉ quá số ngày quy định trong Quyết định số 608/QĐ-CĐSL ngày 30/8/2019 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành quy thời gian làm việc, quy định nghỉ ngơi của người lao động, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 7. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- a) Là Lao động tiên tiến;
- b) Có một trong các điều kiện sau:

- Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới vào giảng dạy nhằm đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy nâng cao hiệu quả đào tạo hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng khoa học cấp trường đánh giá, xếp loại đạt từ đạt yêu cầu trở lên và được áp dụng trong công tác quản lý, đào tạo đem lại hiệu quả thiết thực.

- Có giấy chứng nhận hoặc quyết định đạt danh hiệu tại Hội thi sáng kiến khoa học kỹ thuật cấp trường; giấy chứng nhận hoặc quyết định đạt giải tại Hội thi Thiết bị đào tạo tự làm cấp trường trở lên.

- Kết quả đánh giá, phân loại cuối năm của cán bộ, viên chức và người lao động đạt "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

- Có bài báo nghiên cứu (không áp dụng với các bài báo mang tính chất thông tin, tuyên truyền, diễn đàn) trên các tạp chí trong và ngoài nước, Kỷ yếu các hội thảo khoa học chuyên ngành có chỉ số ISSN hoặc ISBN .

- Là thành viên tham gia đề tài khoa học cấp tỉnh, bộ, ngành trung ương đã được nghiệm thu, đánh giá đạt yêu cầu trở lên.

- Tỷ lệ công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá 15% tổng số cá nhân được công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" của mỗi đơn vị. Đối với các đơn vị nếu có số dư > 0,5 được làm tròn thành 01, số dư ≤ 0,5 thì giữ nguyên.

Điều 8. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh"

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Có ba năm liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- b) Có một trong các điều kiện sau:

- Có sáng kiến do Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương xem xét, công nhận.

- Là thành viên tham gia đề tài khoa học cấp tỉnh, bộ, ngành, đoàn thể trung ương đã được nghiệm thu, đánh giá đạt loại khá trở lên;

- Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" được xét công nhận vào năm đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" lần thứ ba.

Điều 9. Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Quy chế Thi đua, Khen thưởng tỉnh năm 2017. Cụ thể như sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao.

2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả.

3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có trên 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 10. Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc"

Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1) Đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến".

2) Sáng tạo vượt qua khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với nhà nước.

3) 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

4) Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

5) Tỷ lệ công nhận danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" không quá 20% tổng số tập thể được công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến". Đối với tổng các đơn vị nếu có số dư > 0,5 được làm tròn thành 01, số dư ≤ 0,5 thì giữ nguyên.

Điều 11. "Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh"

1. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho các phòng, khoa, trung tâm và nhà trường khi đạt được tiêu chuẩn sau:

a. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

b. Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc bộ, ngành, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ghi nhận, học tập;

c. Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

2. Cờ thi đua của UBND tỉnh do UBND tỉnh công nhận hàng năm thông qua bình xét, đánh giá, so sánh và suy tôn tại cụm khối thi đua theo quy định.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 12. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ hàng năm

a) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động hàng năm;

- Lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

- Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến hoặc tương đương (Theo QĐ 36/QĐ-UBND tỉnh Sơn La ngày 04/7/2017) được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

- Tỷ lệ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen không quá 20% tổng số cá nhân được công nhận “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” và không quá 1 phần 3 là lãnh đạo quản lý trực tiếp. Đối với tổng các đơn vị nếu có số dư > 0,5 được làm tròn thành 01, số dư ≤ 0,5 thì giữ nguyên.

b) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật.

- Tỷ lệ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen không quá 20% tổng số đơn vị toàn trường. Đối với tổng các đơn vị nếu có số dư > 0,5 được làm tròn thành 01, số dư ≤ 0,5 thì giữ nguyên.

2. Đối với khen thưởng theo chuyên đề

a) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Đạt thành tích xuất sắc, được bình xét trong các phong trào thi đua do Chủ tịch UBND tỉnh phát động hàng năm.

- Số lượng tập thể và cá nhân khen thưởng không quá 2 tập thể và 02 cá nhân cho một chuyên đề. Đối với phong trào có thời gian từ 5 năm trở lên số lượng khen thưởng theo hướng dẫn của cơ quan chủ trì phát động và sở Nội vụ.

b) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho các cá nhân, tập thể đạt giải cao các cuộc thi, hội diễn, liên hoan đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Tập thể, cá nhân đạt giải Nhất, Nhì, Ba (hoặc tương đương) tại các kỳ thi học sinh giỏi, Hội khoẻ phù đồng, Đại hội Thể dục Thể thao,.... cấp Quốc gia trở lên.

- Những người trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh, vận động viên đạt giải Nhất, Nhì, Ba (hoặc tương đương) tại các kỳ thi học sinh giỏi, Hội khoẻ phù đồng, Đại hội Thể dục Thể thao,.... cấp Quốc gia trở lên.

- Tập thể, cá nhân đạt giải Nhất (hoặc tương đương) tại các hội thi, hội diễn liên hoan cấp tỉnh trở lên do các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh đăng cai tổ chức theo định kỳ hoặc theo chương trình, kế hoạch của bộ, ngành Trung ương.

- Trong một hội thi, liên hoan, nếu một cá nhân tham dự và đạt giải cao ở nhiều nội dung thì chỉ xét tặng 01 bằng khen cho thành tích cao nhất

c) Khen thưởng Đại hội, tổng kết nhiệm kỳ

Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian tham gia hoạt động của nhiệm kỳ.

Đối tượng khen thưởng:

- Tập thể, cá nhân báo cáo tham luận điển hình tiên tiến tại Đại hội.

- Cá nhân trong ban chấp hành khoá cũ không tham gia nhiệm kỳ mới (thời gian tham gia cả nhiệm kỳ).

d) Khen kỷ niệm ngày thành lập hoặc ngày truyền thống của ngành, địa phương, đơn vị (chỉ xét tặng đối với cá nhân)

- Điều kiện xét tặng Bằng khen: Nhà trường phải xây dựng kế hoạch tổ chức lễ kỷ niệm và xin ý kiến của UBND tỉnh hoặc tỉnh ủy về việc tổ chức lễ kỷ niệm và đề nghị khen thưởng

- Cá nhân được xét bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh phải đạt tiêu chuẩn sau: gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian tham gia công tác tại Nhà trường; có thời gian công tác tại cơ quan tương ứng với số năm kỷ niệm ngày thành lập hoặc tối thiểu từ 15 năm trở lên.

3. Đối với khen thưởng đột xuất

Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho cá nhân, tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có hành động dũng cảm phòng chống tội phạm, cứu người, bảo vệ tài sản của nhân dân, của nhà nước, trong đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn, bảo vệ an ninh trật tự xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn,... hay trong những hoàn cảnh hiểm nghèo khác.

b) Có phát minh sáng kiến, sáng chế, ứng dụng tiên bộ khoa học - công nghệ đem lại hiệu quả được Hội đồng Khoa học cấp tỉnh hoặc Trung ương chứng nhận.

Điều 13. Giấy khen của Hiệu trưởng

Các cá nhân, tập thể được Hiệu trưởng khen thưởng phải là những cá nhân, tập thể xuất sắc trong số những cá nhân, tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua các cấp, Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc hoặc các cá nhân, tập thể ngoài nhà trường có nhiều công lao và thành tích đóng góp cho công tác của nhà trường. Tiêu chuẩn cụ thể như sau:

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua; đạt giải nhất, nhì, ba tại các hội thi cấp trường trở lên.

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.”

3. Khen thưởng tăng thu

- Cá nhân, tập thể trong và ngoài nhà trường có thành tích, đóng góp trong việc tăng nguồn thu cho nhà trường sẽ được khen thưởng.

- Mức thưởng tăng thu thực hiện theo quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

Điều 14. Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La"

Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La" là hình thức ghi nhận những công lao đóng góp của các cá nhân cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La.

Đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng Huy hiệu thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 83/2014/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2014 của HĐND tỉnh Sơn La.

Điều 15. Các hình thức khen cao khác

Đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự hồ sơ khen cao khác thực hiện theo quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Chương IV:

QUY ĐỊNH VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI HỌC VIÊN, HỌC SINH, SINH VIÊN, LƯU HỌC SINH

PHẦN I: DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 16. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

Danh hiệu thi đua toàn diện, định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh sinh viên (HSSV) được tiến hành vào cuối mỗi học kỳ hoặc năm học. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua được quy định như sau:

1. Đối với cá nhân HSSV

1.1. Tiêu chuẩn

a) Danh hiệu HSSV Khá: HSSV có kết quả xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên.

b) Danh hiệu HSSV Giỏi: HSSV có kết quả xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên; được xếp loại đoàn viên xuất sắc (nếu là đoàn viên).

c) Danh hiệu HSSV Xuất sắc: HSSV có kết quả xếp loại học tập và rèn luyện xuất sắc.

1.2. Hình thức, nội dung và mức thưởng

- Được Hiệu trưởng cấp Giấy chứng nhận kèm theo phần thưởng.
- Nội dung khen thưởng ghi theo danh hiệu cá nhân HSSV đạt được.
- Mức thưởng thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

2. Đối với tập thể lớp HSSV

2.1. Tập thể lớp HSSV tiên tiến

Tập thể lớp HSSV được tặng thưởng danh hiệu Lớp HSSV tiên tiến nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có đăng ký phấn đấu đạt danh hiệu Lớp HSSV tiên tiến từ đầu năm học.
- Có ít nhất 50% HSSV của lớp xếp loại học tập từ khá trở lên, rèn luyện khá trở lên;
- Không có HSSV yếu, kém và bị kỷ luật;
- Tham gia đầy đủ các hoạt động của trường, khoa, lớp và các tổ chức đoàn thể tổ chức.

2.2. Lớp HSSV xuất sắc:

Tập thể lớp HSSV được tặng thưởng danh hiệu Lớp HSSV xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có đăng ký phấn đấu đạt danh hiệu Lớp HSSV tiên tiến từ đầu năm học.
- Có ít nhất 50% HSSV của lớp xếp loại học tập khá, rèn luyện từ tốt trở lên. Trong đó có 20% HSSV xếp loại học tập Giỏi, rèn luyện xuất sắc
- Không có HSSV yếu, kém và bị kỷ luật
- Tham gia đầy đủ các hoạt động của trường, khoa, lớp và các tổ chức đoàn thể tổ chức

2.3. Hình thức, nội dung và mức thưởng

- Được Hiệu trưởng cấp Giấy chứng nhận kèm theo phần thưởng.
- Nội dung khen thưởng ghi theo danh hiệu tập thể lớp HSSV đạt được.
- Mức thưởng thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

3. Cơ sở và điều kiện xét thưởng

3.1. Xếp loại học tập, rèn luyện theo Quy chế đào tạo của từng trình độ đào tạo và Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.1. Không xét thưởng đối với HSSV bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc học phần ở lần thi thứ nhất trong học kỳ hoặc năm học dưới mức trung bình.

PHẦN II: HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 17. Giấy khen của Hiệu trưởng

1. Khen thưởng thường xuyên

Khen thưởng thường xuyên đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV có thành tích cần biểu dương, khuyến khích kịp thời.

1.1. Tiêu chuẩn khen thưởng

- Đạt giải trong các cuộc thi HSSV giỏi, Olympic các môn học, có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị.

- Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, HSSV tình nguyện, HSSV tự quản, giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội - ma túy, các hoạt động trong lớp, khoa, trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động từ thiện, nhân đạo.

- Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tiêu cực, tham nhũng, tệ nạn xã hội.

- Có thành tích xuất sắc trong khoá học Tiếng Việt (đối với lưu học sinh).

- Học sinh sinh viên nghèo, khuyết tật, thuộc vùng đặc biệt khó khăn, dân tộc thiểu số đạt kết quả tốt trong học tập, rèn luyện.

- Học sinh sinh viên đạt kết quả cao trong kỳ thi tuyển sinh.

- Có các thành tích đặc biệt khác.

1.2. Hình thức, nội dung và mức khen thưởng

- Được Hiệu trưởng tặng Giấy khen kèm theo phần thưởng.

- Nội dung khen thưởng ghi theo thành tích HSSV đạt được.

- Mức thưởng thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

2. Khen thưởng định kỳ

Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV có thành tích cần biểu dương, khuyến khích sau một kỳ học, năm học và khóa học.

2.1. Tiêu chuẩn khen thưởng

- Học sinh, sinh viên có thành tích học tập khá trở lên; tập thể Lớp HSSV tiên tiến trở lên.

- Có thành tích nổi trội, tiêu biểu trong số những cá nhân, tập thể đạt danh hiệu HSSV giỏi/khá, tập thể Lớp HSSV tiên tiến.

- Không vi phạm pháp luật và không bị kỷ luật.

- Được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của khoa, tổ trực thuộc đề nghị.

1.2. Hình thức, nội dung và mức khen thưởng

- Được Hiệu trưởng tặng Giấy khen kèm theo phần thưởng.

- Nội dung khen thưởng ghi theo thành tích HSSV đạt được.

- Mức thưởng thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

Điều 18. Các hình thức khen cao khác

Cá nhân, tập thể học sinh sinh viên có thành tích đạt tiêu chuẩn khen cao khác thực hiện theo hướng dẫn của Bộ chủ quản và cơ quan phát động thi đua.

Chương V:

TỶ LỆ ĐỀ NGHỊ KHEN, HỒ SƠ, QUY TRÌNH

Điều 19. Tỷ lệ khen thưởng.

Tỷ lệ khen thưởng của nhà trường được quy định như sau

- Giấy khen của Hiệu trưởng: + HSSV xét theo năm học + Học viên các lớp bồi dưỡng (khóa ĐT)	- 5% HSSV/ lớp - 10% tổng số học viên của lớp
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở	- 15% số lượng đạt danh hiệu LĐTT

Các đơn vị đề nghị khen thưởng phải xét theo đúng tỷ lệ đã quy định; trường hợp cần thiết phải tăng tỷ lệ khen thưởng Hội đồng xem xét đề nghị Hiệu trưởng quyết định.

Điều 20. Quy trình, thủ tục bình xét thi đua đối với HSSV

1. Thi đua, khen thưởng toàn diện định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV được tiến hành vào cuối học kỳ và cuối năm học.

2. Đầu năm học, tập thể lớp và cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể gửi về khoa, tổ. Các khoa, tổ tập hợp và gửi về Phòng Công tác HSSV; thời hạn đăng ký chậm nhất vào tháng 12 của năm học đối với năm thứ nhất, tháng 9 đối với năm thứ 2, 3.

3. Kết thúc kỳ học, năm học, các lớp HSSV tiến hành bình xét, lập danh sách cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng kèm theo bản thành tích cá nhân hoặc tập thể lớp, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm và các giấy tờ cần thiết đề nghị khoa, tổ xét duyệt; hoàn thành chậm nhất trước khi kết thúc học kỳ, kết thúc năm học theo kế hoạch đào tạo đã ban hành.

3. Khoa, tổ tiến hành họp, xét và đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường xét duyệt; hoàn thành chậm nhất sau khi kết thúc học kỳ, kết thúc năm học 10 ngày.

4: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường căn cứ vào đề nghị của các khoa, tổ tiến hành họp xét, căn cứ vào biên bản cuộc họp đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định công nhận danh hiệu, khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên quyết định khen thưởng đối với cá nhân, tập thể HSSV.

Điều 21. Quy trình, thủ tục bình xét thi đua đối với CBVC

1. Cấp đơn vị thuộc trường

1.1. Xét danh hiệu thi đua, khen thưởng cá nhân

- Cá nhân thông qua bản kiểm điểm tại phòng, khoa, trung tâm trực thuộc nhà trường.

- Các phòng, khoa, tổ, trung tâm nhận xét, đóng góp ý kiến cho từng cá nhân, căn cứ vào tiêu chuẩn từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được quy định trong Quy chế này để bình xét, bỏ phiếu tín nhiệm.

- Những cá nhân đạt 2/3 thành viên Hội đồng nhất trí tặng thưởng danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng, được đề nghị lên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường xem xét theo quy định.

1.2. Xét danh hiệu thi đua, khen thưởng tập thể

- Lãnh đạo phòng thông qua bản báo cáo tổng kết năm học của đơn vị, nêu rõ các kết quả công tác, thành tích đơn vị đã đạt được trong năm học theo chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch công tác được nhà trường giao, kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua đã đăng ký.

- Các thành viên đóng góp ý kiến, phân tích, đối chiếu với tiêu chuẩn thi đua và biểu quyết, bỏ phiếu để thống nhất danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của đơn vị; nếu kết quả biểu quyết, bỏ phiếu đạt 2/3 số thành viên tán thành thì đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường xem xét.

2. Cấp nhà trường

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường căn cứ vào biên bản kết quả bình xét thi đua và hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị để xét duyệt các danh hiệu thi đua, khen thưởng cho các tập thể và cá nhân (thông qua biểu

quyết, bỏ phiếu); các cá nhân và tập thể đạt 2/3 thành viên Hội đồng tán thành được đưa vào danh sách đề nghị Hiệu trưởng hoặc cấp trên công nhận công nhận danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng.

- Các cá nhân và tập thể được nhà trường công nhận hoặc đề nghị cấp trên công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp phải có đề tài NCKH, sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích hoặc tương đương được Hội đồng NCKH cấp trường, cấp tỉnh, cấp bộ đánh giá hàng năm (nghiệm thu giai đoạn) hoặc đánh giá hoàn thành (nghiệm thu toàn bộ) đạt yêu cầu trở lên.

- Hội đồng Khoa học nhà trường tiến hành họp đánh giá xếp loại đề tài NCKH, sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích đã được đăng ký từ đầu năm, mỗi đề tài NCKH cấp trường tối đa có 2 người được tính thành tích, đề tài NCKH cấp tỉnh tối đa có 3 người được tính thành tích để xét danh hiệu thi đua cuối năm nếu kết quả nghiên cứu được Hội đồng nghiên cứu khoa học cấp trường, cấp tỉnh, cấp bộ đánh giá từ đạt yêu cầu trở lên.

3. Thời gian quy định hàng năm

- Trước ngày 15/06: Hội đồng Nghiên cứu khoa học nhà trường nghiệm thu xong các đề tài NCKH, sáng kiến giải pháp

- Từ 15/06/ đến 22/06: Các đơn vị phòng, khoa, trung tâm, bộ môn trực thuộc tổ chức tổng kết, bình xét thi đua.

- Từ 27/06 đến 30/06: Các đơn vị nộp báo cáo tổng kết, báo cáo thành tích, sổ đăng ký phấn đấu trở thành Tập thể lao động xuất sắc, biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng để bình xét thi đua của đơn vị cho Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường.

- Từ ngày 01/07 đến 05/07: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường họp xét thi đua toàn trường.

- Các đơn vị không nộp báo cáo, hồ sơ đề nghị khen thưởng đúng thời gian quy định sẽ không được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường xem xét và người đứng đầu đơn vị phải chịu trách nhiệm trước nhà trường, CBVC của đơn vị về kết quả công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị theo quy định.

Điều 22. Thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước gồm:

- Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân của đơn vị trình khen (02 bản dấu đỏ)

- Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen (02 bản)

- Văn bản nhất trí của cấp ủy nhà trường;

- Báo cáo thành tích: 04 quyển đối với Cờ Thi đua của Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc và Bằng khen Thủ tướng Chính phủ), 05 quyển đối với Huân chương các loại và 25 bản báo cáo tóm tắt thành tích

1.1. Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc" phải kèm theo: Giấy chứng nhận hoặc văn bản của có quan có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh.

1.2. Đối với hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng chính phủ phải kèm theo: Văn bản đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của có quan có thẩm quyền (5 năm); đối với cá nhân có quyết định công nhận hoặc giấy chứng nhận sáng kiến cấp cơ sở.

2. Hồ sơ đề tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh, chiến sỹ thi đua cấp tỉnh gồm

- Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân của đơn vị đề nghị khen thưởng (01 bản)

- Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng (01 bản)

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị (02 bản)

- Hồ sơ đề nghị Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh phải kèm theo Quyết định công nhận hoặc giấy chứng nhận chiến sỹ thi đua cơ sở 3 năm; chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh

3. Hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" và "Bằng khen" của Chủ tịch UBND tỉnh:

- Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị của cơ quan, đơn vị trình khen(02 bản).

- Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng (02 bản).

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (02 bản)

+ Cá nhân: Văn bản đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của hai năm học; Quyết định công nhận hoặc giấy chứng nhận sáng kiến cấp cơ sở (02 sáng kiến)

+ Tập thể: Văn bản đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của hai năm;

- Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc kèm theo quyết định công nhận tập thể lao động tiên tiến của tập thể được đề

nghị, danh sách các thành viên trong tập thể (danh sách nêu rõ danh hiệu thi đua đạt được của từng thành viên trong năm đề nghị)

4. Hồ sơ đề nghị tặng giấy khen của hiệu trưởng, công nhận danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở

- Biên bản họp xét bình bầu thi đua của đơn vị (01 bản)

- Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (01 bản)

+ Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở kèm theo: Văn bản công nhận sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; chứng nhận đạt giải hội thi sáng kiến khoa học kỹ thuật; hội thi thiết bị đào tạo tự làm.

Chương V:

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Các phòng, ban, khoa, trung tâm, bộ môn trực thuộc có trách nhiệm tổ chức phổ biến nội dung của quy chế đến các cá nhân, tập thể để nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả trong đơn vị.

Điều 24. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề chưa hợp lý hoặc những khó khăn trong thực hiện, các đơn vị báo cáo kịp thời với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường (qua Phòng Tổ chức - Hành chính) để xem xét và bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

HIỆU TRƯỞNG

Lưu Bình Khiêm